

Ngày 04/02/2020

Language EN

ASEANSC RESEARCH

NGÂN HÀNG KHỞI SẮC, VN-INDEX TĂNG GẦN 1 ĐIỂM

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TCM: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
TNG: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
CKH: Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DNC: Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DTG: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
SAB: Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
PDN: Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BSH: Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
IBD: Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 540 đồng/CP

(* Chi tiết vui lòng xem trang 12

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	143.78 28,399.81
	S&P 500	↑	23.40 3,248.92
	Nasdaq	↑	122.47 9,273.40
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	40.30 7,326.31
	DAX	↑	63.22 13,045.19
	CAC 40	↑	26.17 5,832.51
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	112.65 23,084.59
	Hang Seng	↑	319.00 26,675.98
	Shanghai	↑	36.68 2,783.29

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 04/02/2020

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:





Phiên giao dịch thứ Ba (04/02), nhóm cổ phiếu ngân hàng giao dịch khởi sắc là động lực chính giúp chỉ số VN-Index giữ được sắc xanh. Cụ thể, CTG tăng 6,96%, VCB tăng 1,24%, BID tăng 1,68%, TCB tăng 1,40%, VPB tăng 3,76%, MBB tăng 3,93% và HDB tăng 2,04%. Ở chiều ngược lại, VNM, SAB, GAS, VRE và POW là những mã cổ phiếu vốn hóa lớn giảm giá, tác động tiêu cực lên chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0,95 điểm (+0,10%), đóng cửa ở mức 929,09. Thanh khoản HSX ở mức gần 200 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.600 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (149 mã tăng/ 186 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 211 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào VJC.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến "Doji" dài tại dải "Bollinger band" dưới, cho tín hiệu đảo chiều tăng giá tại vùng đáy. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 930 – 940 điểm, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 950 – 960 điểm. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 910 – 920 điểm, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 890 – 900 điểm.

Chúng tôi cho rằng nhóm cổ phiếu ngân hàng đang là trụ đỡ khá tốt cho chỉ số Vn-Index, tuy nhiên rủi ro từ dịch virus corona vẫn còn hiện hữu, do đó khuyến nghị nhà đầu tư nên chú ý quan sát vùng kháng cự 930 – 940 điểm trong phiên tới. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.





(* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá	Trạng thái
Xăng giảm gần 600 đồng/l từ 15h chiều nay	Trung lập	
Vietcombank và VietinBank sẽ tăng vốn 10.000 tỷ đồng trong quý I	Tích cực	
Ngày (04/02), Giá vàng SJC ở mức 43,80 - 44,20 triệu đồng/lượng	Trung lập	
Ngày (04/02), NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.206 VND/USD	Trung lập	

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

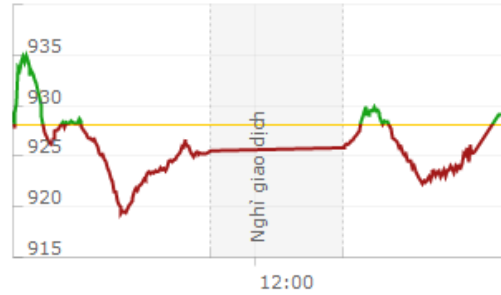
III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Thông tin	Đánh giá	Trạng thái
Ngày (03/02), Dow Jones tăng 0.51%, đóng cửa ở mức 28,399.81 điểm	Trung lập	
Ngày (03/02), Dầu Brent giảm -3.80%, đóng cửa ở mức 54.45 USD/thùng	Tiêu cực	
Giá dầu chạm đáy 13 tháng vì virus corona	Trung lập	
Trump: Mỹ đã 'chặn đứng' virus corona	Trung lập	

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.95/+0.10%
Giá trị (điểm)	↑	929.09
Khối lượng (cp)		197,685,137
Giá trị (tỷ đồng)		4,560.40
Số mã tăng giá	↑	149
Số mã giảm giá	↓	186
Số mã đứng giá	→	96



Nguồn: Fireant.vn, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
CTG	14.852.770	26,90	+1,75/+6,96%
MBB	9.461.800	21,15	+0,80/+3,93%
DLG	8.577.330	1,71	+0,11/+6,88%
HPG	8.086.090	24,60	+0,05/+0,20%
LDG	5.745.580	6,12	-0,46/-6,99%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+1.26/+1.25%
Giá trị (điểm)	↑	102.57
Khối lượng (cp)		31,002,425
Giá trị (tỷ đồng)		337.30
Số mã tăng giá	↑	69
Số mã giảm giá	↓	61
Số mã đứng giá	→	238



Nguồn: Fireant.vn, Aseansc tổng hợp

Mã	KL	Giá	Thay đổi
SHB	7.888.000	6,80	+0,30/+4,62%
PVS	3.161.700	15,70	+0,10/+0,64%
NVB	2.409.800	9,00	0,00/0,00%
ACB	2.395.500	23,20	+0,60/+2,65%
PVX	2.268.200	1,00	0,00/0,00%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	22,187,540	493,930
BÁN	32,658,810	2,556,820
MUA - BÁN	-10,471,270	-2,062,890

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 04/02, khối ngoại bán ròng hơn 211 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng gần 25 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 22 triệu cổ phiếu (trị giá gần 803 tỷ đồng) và bán ra gần 33 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 1.014 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá gần 5 tỷ đồng) và bán ra gần 3 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 29 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 03/02/2020):

3,173,057.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 03/02/2020):

928.14 điểm

Cập nhật ngày 04/02/2020

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	12.1%	3,345,935,389	114.8	114.8	0.0	0.0%	1,485,500	0.00
VCB	10.4%	3,708,877,448	88.7	89.8	1.1	1.2%	1,118,410	1.19
VHM	9.0%	3,349,513,918	85.2	85.7	0.5	0.6%	829,790	0.49
VNM	5.9%	1,741,687,793	108.3	105	-3.3	-3.1%	1,869,040	-1.68
BID	5.8%	3,418,715,334	53.5	54.4	0.9	1.7%	1,406,270	0.90
GAS	5.0%	1,913,950,000	83.2	82	-1.2	-1.4%	376,400	-0.67
SAB	4.2%	641,281,186	208.9	203	-5.9	-2.8%	167,140	-1.11
CTG	3.0%	3,723,404,556	25.15	26.9	1.8	7.0%	14,852,770	1.91
TCB	2.4%	3,500,139,962	21.45	21.75	0.3	1.4%	2,196,570	0.31
VRE	2.2%	2,328,818,410	30.2	29.25	-1.0	-3.2%	2,239,180	-0.65
VJC	2.1%	541,611,334	125.5	129	3.5	2.8%	271,820	0.55
HPG	2.1%	2,761,074,115	24.55	24.6	0.1	0.2%	8,086,090	0.04
PLX	2.1%	1,293,878,081	51	50.7	-0.3	-0.6%	578,180	-0.11
MSN	1.8%	1,168,946,447	50	50	0.0	0.0%	744,900	0.00
VPB	1.7%	2,456,748,366	22.6	23.45	0.9	3.8%	4,567,030	0.61
NVL	1.6%	930,446,674	56	55	-1.0	-1.8%	573,950	-0.27
MWG	1.5%	443,546,178	108.8	107.9	-0.9	-0.8%	905,300	-0.12
MBB	1.5%	2,329,523,253	20.35	21.15	0.8	3.9%	9,461,800	0.54
BVH	1.2%	700,886,434	55.6	55.7	0.1	0.2%	312,880	0.02
HVN	1.2%	1,418,290,847	27	26.7	-0.3	-1.1%	1,066,590	-0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)


CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI


Chứng khoán Mỹ


Tuần từ 03/02 - 07/02



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)


Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (> 3 tháng)



Chứng khoán Trung Quốc


Tuần từ 03/02 - 07/02



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)


Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (> 3 tháng)



Chứng khoán Nhật Bản


Tuần từ 03/02 - 07/02



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)


Trung hạn (1 - 3 tháng)


Dài hạn (> 3 tháng)


(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2020
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Kém khả quan
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Khả quan
Dịch vụ	NCT, DGW, MWG, SVC, SCS	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Kém khả quan
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2, POW	Khả quan
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Khả quan
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Kém khả quan
Thủy sản	FMC, IDI, VHC, MPC	Trung lập
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Kém khả quan
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Kém khả quan
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Trung lập

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/2020/01/108464-trien-vong-thi-truong-chung-khoan-nam-2020>

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	51.2025 ↑	2.00% ↓	-4.23% ↓	-19.39% ↓	-4.55%	04/02/2020
Brent	55.1919 ↑	1.27% ↓	-7.25% ↓	-20.53% ↓	-10.94%	04/02/2020
Natural gas	1.8271 ↓	-0.20% ↓	-4.46% ↓	-15.15% ↓	-31.37%	04/02/2020
Gasoline	1.4981 ↑	2.12% ↓	-1.39% ↓	-14.84% ↑	5.06%	04/02/2020
Heating oil	1.5969 ↑	1.62% ↓	-7.06% ↓	-21.12% ↓	-15.84%	04/02/2020
Ethanol	1.356 ↑	0.97% ↑	2.31% ↑	1.14% ↑	2.73%	04/02/2020

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,564.5 ↓	-0.55% ↓	-0.13% ↓	-0.06% ↑	18.93%	04/02/2020
Silver	17.7 ↓	-0.04% ↑	1.28% ↓	-2.35% ↑	11.76%	04/02/2020
Platinum	977.6 ↑	1.17% ↓	-0.81% ↑	1.51% ↑	19.80%	04/02/2020

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Rubber	149.5 ↓	-1.64% ↓	-6.56% ↓	-15.15% ↓	-20.05%	04/02/2020
Oat	301.1 ↑	1.20% ↓	-1.57% ↑	2.22% ↑	3.37%	04/02/2020
Soybeans	884.5 ↑	1.53% ↓	-1.15% ↓	-6.28% ↓	-3.88%	04/02/2020
Feeder Cattle	136.3 ↑	0.14% ↓	-3.97% ↓	-7.57% ↓	-5.26%	04/02/2020
Live Cattle	121.3 ↓	-0.45% ↓	-1.16% ↓	-4.72% ↓	-4.23%	04/02/2020
Palm Oil	2,378.0 →	0.00% ↓	-0.13% ↓	-14.31% ↑	7.31%	04/02/2020
Cheese	1.8 →	0.00% ↑	0.11% ↑	0.22% ↑	29.42%	04/02/2020
Milk	17.0 →	0.00% →	0.00% ↑	0.41% ↑	22.33%	04/02/2020
Orange Juice	94.6 ↓	-1.41% ↓	-0.79% ↓	-6.80% ↓	-21.17%	04/02/2020
Coffee	97.9 ↓	-4.63% ↓	-8.16% ↓	-19.85% ↓	-7.29%	04/02/2020
Wool	1,548.0 →	0.00% ↓	-1.78% ↓	-0.64% ↓	-19.96%	04/02/2020
Tea	2.4 →	0.00% ↓	-7.22% ↓	-2.40% ↓	-16.44%	04/02/2020
Lumber	420.0 ↓	-0.66% ↓	-0.19% ↑	5.79% ↓	-4.31%	04/02/2020
Live Cattle	121.3 ↓	-0.45% ↓	-1.16% ↓	-4.72% ↓	-4.23%	04/02/2020

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	68.4 ↑	1.11% ↑	0.78% ↓	-1.58% ↓	-29.48%	04/02/2020
Lead	1,837.0 ↓	-3.21% ↓	-4.25% ↓	-3.46% ↓	-11.84%	04/02/2020
Tin	16,205.0 ↓	-1.04% ↓	-0.40% ↓	-3.83% ↓	-22.28%	04/02/2020

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mờ	25.5	26.4	30.0	↑ 17.6%	↑ 3.5%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
VCB	Mua	Mờ	80.6	86.1	95.0	↑ 17.9%	↑ 6.8%	25/09/2019	
Trung bình:							↑ 5.2%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016									
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		
Năm 2017									
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 29.0%		
Năm 2018									
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

#REF!

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VNM	18/12/2019	Theo dõi [+4%]	122.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BMI	19/07/2019	Nắm giữ [-7%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
AAA	01/07/2019	Mua [+59%]	29.250 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Triển vọng thị trường chứng khoán - Năm 2020	Tài xuống
Báo cáo phân tích ngành Ô tô - Năm 2020	Tài xuống
Báo cáo cập nhật kết quả kinh doanh theo nhóm ngành - Q3/2019	Tài xuống
Báo cáo cập nhật kết quả kinh doanh theo nhóm ngành - Tháng 10	Tài xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thế giới - Tháng 10	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2019	Tài xuống
Báo cáo phân tích SWOT ngành bảo hiểm phi nhân thọ – ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo phân tích SWOT ngành nhựa bao bì - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật các yếu tố vi mô, vĩ mô và thế giới – Tháng 7	Tài xuống
Tổng hợp các doanh nghiệp trả cổ tức cao và đều đặn 2019 – ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo chiến lược Q3/2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tài xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CTG (15/01/2020)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VEA (07/01/2020)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HPG (19/12/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM (25/11/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCB (21/11/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (20/11/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
TCM	HOSE	26/02/2020	27/02/2020	25/03/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 500 đồng/CP
TNG	HNX	21/02/2020	20/02/2020	6/3/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
CKH	UPCoM	20/02/2020	21/02/2020	31/03/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DNC	HNX	17/02/2020	18/02/2020	8/4/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DTG	UPCoM	14/02/2020	17/02/2020	17/02/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP
SAB	HOSE	13/02/2020	14/02/2020	9/3/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
PDN	HOSE	11/2/2020	12/2/2020	25/02/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BSH	UPCoM	7/2/2020	10/2/2020	20/02/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
IBD	UPCoM	7/2/2020	10/2/2020	25/02/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 540 đồng/CP
CX8	HNX	7/2/2020	10/2/2020	20/03/2020	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 350 đồng/CP
ABI	UPCoM	7/2/2020	10/2/2020	5/3/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
HLT	UPCoM	6/2/2020	7/2/2020	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
LPB	UPCoM	5/2/2020	6/2/2020	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100000:9287
LPB	UPCoM	5/2/2020	6/2/2020	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100000:713
CNG	HOSE	5/2/2020	6/2/2020	9/3/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TVS	HOSE	4/2/2020	5/2/2020	n/a	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10000:1248, giá 10,000 đồng/CP
DVC	UPCoM	4/2/2020	5/2/2020	n/a	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:33, giá 10,000 đồng/CP
SHB	HNX	4/2/2020	5/2/2020	n/a	Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:209
SHB	HNX	4/2/2020	5/2/2020	n/a	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 4:1, giá 10,000 đồng/CP
PAN	HOSE	31/01/2020	3/2/2020	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.